

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN N,  
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 179/2023/HS-ST

Ngày 30- 9 - 2023

**NH DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ C**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quân
- Các Hội thẩm nhân dân: 1) Bà Đỗ Thị Lệ Hằng  
2) Ông Đinh Quyết Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Duyên  
- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 162/2023/HS-ST ngày 6 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

**1/ Nguyễn Hoàng N**, sinh năm 1989 tại C.

Nơi ĐKTT: Số 212A/9, Khu vực 4, phường An Bình, quận N, thành phố C.

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Việt H và bà Nguyễn Thị S. Tiền sự, Tiền án: Chưa

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2023. Có mặt

**2/ Lê Thành Vàng**, sinh 1983 tại Hậu Giang.

Nơi ĐKTT: ấp Tân Phú B1, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Chỗ ở: Số 212A/9, Khu vực 4, phường An Bình, quận N, thành phố C.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Lê Thành Đ và bà Trần Thị L. Vợ Nguyễn Thị Ngọc T và 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền sự, Tiền án: Chưa

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2023. Có mặt

**3/ Nguyễn Thị S**, sinh năm 1961 tại C

Nơi ĐKTT: Số 212A/9, Khu vực 4, phường An Bình, quận N, thành phố C.

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn Tg và bà Ngô Thị Y. Chồng Nguyễn Việt H và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1989. Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

**4/ Nguyễn Thị B**, sinh năm 1964 tại C

Nơi ĐKTT: Số 211B/6, Khu vực 2, phường An Bình, quận N, thành phố C.

Chỗ ở: Số 25-27 Hoàng Quốc Việt, Khu vực 4, phường An Bình, quận N, thành phố C.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Nguyễn Văn T và bà Ngô Thị Y. Chồng Lê Văn P và 02 con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

**5/ Lê Thành E**, sinh năm 1987 tại Hậu Giang.

Nơi ĐKTT: Số 212A/9, Khu vực 4, phường An Bình, quận N, thành phố C.

Chỗ ở: Số 359/27B Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận N, thành phố C.

Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Lê Thành Đ và bà Trần Thị L. Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

**6/ Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm 1980 tại C.

Nơi ĐKTT: Số 212A/9, Khu vực 4, phường An Bình, quận N, thành phố C.

Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Việt H và bà Nguyễn Thị S. Chồng Lê Thành V và 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền sự, Tiền án: Chưa

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

**7/ Trần Thị Ngọc H**, sinh năm 1978 tại Đồng Tháp.

Nơi ĐKTT: Ấp 3, xã Thường Phước 2, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở: ấp Mỹ Phước, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố C.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Trần Văn P và bà

Huỳnh Thị U. Sống chung như vợ chồng với Triệu Thế V và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền sự, Tiền án: Chưa

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

**Bị hại:** 1/ Nguyễn Minh NH, sinh năm 2003. Có mặt

Nơi cư trú: ấp Thới Thuận, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố C.

2/ Huỳnh Công Minh, sinh năm 2003. Có mặt

Nơi cư trú: Khu vực 3, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố C.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Triệu Thế V, sinh năm 1974. Có mặt

Nơi cư trú: ấp Mỹ Phước, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố C.

2/ Đặng Văn Đ, sinh năm 1989. Vắng mặt

Nơi cư trú: xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố C.

3/ Nguyễn Thị Ngọc Ng, sinh năm 1982. Có mặt

Nơi cư trú: Số 212A/9 Hoàng Quốc Việt, Khu vực 4, phường An Bình, quận N, thành phố C.

4/ Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1985. Có mặt

Nơi cư trú: Số 212A/9 Hoàng Quốc Việt, Khu vực 4, phường An Bình, quận N, thành phố C.

5/ Nguyễn Thị TH, sinh năm 1970. Có mặt

Nơi cư trú: Số 25/27 Hoàng Quốc Việt, Khu vực 4, phường An Bình, quận N, thành phố C.

6/ Cao Hoàng T, sinh năm 1959. Có mặt

Nơi cư trú: Số 19C/5, Hẻm 5 Mậu TH, phường Xuân Khánh, quận N, thành phố C.

7/ Bùi Văn G, sinh năm 1968. Có mặt

Nơi cư trú: Số 211A/6 Hoàng Quốc Việt, Khu vực 4, phường An Bình, quận N, thành phố C.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ, ngày 11/5/2023 Đoàn Cường chế thu hồi đất do ông Nguyễn Tấn Hưng - Chủ tịch UBND phường An Bình - Trưởng ban cưỡng chế đến khu đất tại khu vực 4, phường An Bình, quận N để tiến hành thực hiện việc cưỡng chế thu hồi đất

đôi với thửa đất số 93 thuộc tờ bản đồ số 12 có diện tích là 288,6 m<sup>2</sup> theo Quyết định thu hồi đất của UBND quận N, thành phố C đối với các hộ: ông Nguyễn Việt Hùng, bà Nguyễn Thị Ngọc Ng, bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Hoàng N do đã không chấp hành bàn giao mặt bằng Dự án Phát triển thành phố C và tăng khả năng thích ứng của đô thị - hạng mục Công trình xây dựng hạ tầng cơ sở khu tái định cư An Bình, phường An Bình, quận N vì cho rằng số tiền bồi thường giá trị đất thấp nên Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Thị Ngọc L và Nguyễn Thị Ngọc Ng không đồng ý nhận bồi thường, yêu cầu phải nâng mức tiền bồi thường và cấp thêm nền tái định cư. Trước khi tiến hành việc cưỡng chế, ông Hùng đã phát loa mời các hộ ông Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Thị Ngọc L và Nguyễn Thị Ngọc Ng ra trước cổng rào để nghe triển khai các Quyết định cưỡng chế nhưng đại diện các hộ trên đều có thái độ không chấp hành và có lời nói thô tục xúc phạm, lăng mạ các thành viên của Đoàn cưỡng chế, rồi bỏ đi vào bên trong đóng cửa rào lại và đe dọa sẽ dùng bom xăng và dao chống trả đến cùng nếu lực lượng cưỡng chế tiến vào nhà. Tại thời điểm trên, bên trong khuôn viên phần diện tích đất bị cưỡng chế có khoảng hơn 20 người, gồm: ông Nguyễn Việt Hùng, bà Nguyễn Thị S (vợ ông Hùng), bà Nguyễn Thị B (em ruột bà S), Nguyễn Thị Ngọc T, Nguyễn Thị Ngọc Ng, Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Hoàng N (là các con của ông Hùng), Lê Thành Vàng (chồng của Nguyễn Thị Ngọc T), Lê Thành E (em ruột của của Vàng), Trần Thị Ngọc H (là người ở nhờ trên phần đất bị cưỡng chế) và một số người khác là bạn bè, người quen của nhóm người trên gồm Nguyễn Thị TH (cháu bà S), Triệu Thế V (ở nhờ cùng H trên đất bị cưỡng chế), Đặng Văn Đ (người làm thuê cho V), Cao Hoàng T (bạn của ông Nguyễn Việt Hùng) và Bùi Văn G (em rể của bà S).

Trong lúc Đoàn cưỡng chế vận động, tuyên truyền, yêu cầu những người không có liên quan rời khỏi phần đất bị cưỡng chế thì những người trong nhà tiếp tục đe dọa dùng vũ lực, có hành vi cản trở việc cưỡng chế, không cho đoàn cưỡng chế vào bên trong cửa rào, cụ thể:

- Bị can Nguyễn Hoàng N cầm bình xăng tạt về phía lực lượng cưỡng chế đứng bên ngoài cửa rào và cầm dao đi xung quanh bên trong phần đất bị cưỡng chế. Sau đó cùng Lê Thành E đổ xăng (có sẵn trong nhà để chạy máy phát điện) vào vỏ chai bia, nhét vải ở miệng chai để làm bom xăng.

- Bị can Lê Thành Vàng cùng vợ là Nguyễn Thị Ngọc T và Lê Thành E (em trai Vàng) đứng chặn ngay cửa rào, ngăn cản không để đoàn cưỡng chế vào bên trong, bị can nhiều lần dùng lời thô tục thách thức, mang bình gas 13kg đặt sát hàng rào và mở van cho xì gas một lúc để đe dọa đối với đoàn cưỡng chế.

- Bị can Nguyễn Thị S cầm dao trên tay, mang vỏ chai bia để ở vị trí gần cửa rào và lớn tiếng đe dọa dùng vũ lực với đoàn cưỡng chế.

- Bị can Nguyễn Thị B vừa đổ xăng từ bên trong cửa rào ra ngoài vừa kích động qua lời nói: *“Thằng nào vô tạt xăng rồi thấy điều thuốc, cho nó cháy chết mẹ nó luôn!”*; ngoài ra, bị can còn mang dao mác ra đưa lên, nói *“Đây cây mác đây, liều mạng rồi”* rồi để trên đồng gạch ngói gần vị trí cửa rào.

- Bị can Nguyễn Thị Ngọc T cùng chồng là Lê Thành Vàng và Lê Thành E (em chồng) đứng chặn ở cửa rào, thu gom vỏ chai bia (chai T tình) mang để ở ngay cửa rào và trực tiếp ném vỏ chai bia vào lực lượng cưỡng chế.

- Bị can Lê Thành E cùng bị can Vàng và bị can T đứng chặn ngay cửa rào, nhiều lần lớn tiếng thách thức đe dọa, ném cây vào đoàn cưỡng chế và giúp bị can Nguyễn Hoàng N chế tạo bom xăng để đe dọa lực lượng cưỡng chế.

- Bị can Trần Thị Ngọc H có thái độ chống đối không chịu rời khỏi nơi ở nhờ ngay khi đoàn cường chế đọc Quyết định cưỡng chế thu hồi đất; bị can kích động kêu gọi không giao đất và luôn cầm một thanh kim loại dài khoảng 40-50 cm hướng về lực lượng cưỡng chế rồi dùng lời lẽ xúc phạm NH phẩm đối với lực lượng này.

Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, lực lượng Phòng Cảnh sát cơ động và Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy - Cứu nạn cứu hộ thuộc Công an thành phố C (viết tắt là PCCC & CNCH) được điều động đến địa điểm cưỡng chế để đảm bảo an ninh trật tự, khống chế nhóm đối tượng có hành vi quá khích, sử dụng hung khí chống trả lại Đoàn cường chế. Sau khi lực lượng Phòng Cảnh sát cơ động và Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH đến, Đoàn cường chế tiếp tục vận động các đối tượng chấp hành nhưng các đối tượng vẫn không chấp hành mà tiếp tục dùng lời thô tục thách thức, N và Vàng bắt đầu ném vỏ chai bia về phía đoàn cường chế, ngay lúc này, lực lượng của Công ty Bảo vệ miền N (lực lượng được ký hợp đồng thực hiện việc cưỡng chế) cầm lá chắn tiến về phía cửa rào thì bị N và Vàng liên tục ném vỏ chai bia trúng vào lá chắn. Sau khi lực lượng cưỡng chế phá được cửa rào, lực lượng Cảnh sát cơ động đã tiến vào khống chế bắt giữ Nguyễn Hoàng N đưa ra ngoài cùng với nhiều người khác; trong lúc lực lượng Cảnh sát cơ động tiến vào khống chế, đưa những người trong gia đình ra bên ngoài thì Lê Thành Vàng đã dùng dao chém vào vai phải của chiến sĩ Huỳnh Công Minh và chém vào cổ tay phải của chiến sĩ Nguyễn Minh NH, sau đó bị can Vàng bỏ trốn đến ngày 12/5/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N bắt giữ khi đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương C để chữa trị vết thương.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 bình gas loại 13 kg; 01 bình gas loại 12 kg;
- 01 dao cán gỗ kích thước (32x6)cm, lưỡi dao kích thước (19x6)cm, có 01 cạnh bén;
- 01 búa đầu hình trụ, đầu bằng sắt, kích thước (15x5,5x5,5)cm, cán gỗ kích thước (48,5x4)cm;
- 02 búa lưỡi bén bằng sắt cán gỗ, cán kích thước (37x4,5)cm, đầu kích thước (12x7x3)cm;
- 01 thanh gỗ tre dài có đầu gắn 02 thanh sắt nhọn, kích thước (235x3)cm, đầu nhọn, kích thước (21x0,4)cm;
- 01 thanh kim loại dài có đầu gắn móc sắt kích thước (288x2)cm, đầu móc sắt kích thước (40x1)cm;
- 01 dao cán gỗ lưỡi có 01 cạnh bén, kích thước (47x7)cm, lưỡi kích thước (31x7)cm.
- 01 dao cán gỗ lưỡi có 01 cạnh bén, kích thước (40x8)cm, lưỡi kích thước (30x8)cm.
- 01 thanh sắt dài 61cm, đường kính 2cm; 01 thanh sắt dài 71cm, đường kính 1cm; 01 thanh sắt dài 61cm, đường kính 1,6cm; 01 thanh sắt dài 77cm, đường kính 1cm; 01 thanh sắt dài 67cm, đường kính 1cm;
- 01 can nhựa loại 5 lít, hiệu AQUAFINA, kích thước (13,5x13,5)cm, cao 35cm, bên trong chứa chất lỏng màu xanh cao 15,5cm;
- 01 bình xịt màu vàng bằng nhựa, kích thước (12x12)cm, cao 29cm, bên trong chứa chất lỏng màu xanh cao 14,4cm;

- 01 can nhựa loại 10 lít, kích thước (25x12)cm, cao 32,5cm, bên trong chứa chất lỏng màu xanh cao 13,5cm;

- 01 thùng loa hiệu Ariying, kích thước (34x24)cm, cao 56cm kèm micro;

- 01 thanh kim loại dài tròn có 01 đầu dẹp, kích thước dài 89cm, đường kính 2,5cm, đầu dẹp rộng 6cm.

- 01 dao cán gỗ, lưỡi sắt có 01 cạnh bén, kích thước (49,5x6,5)cm lưỡi kích thước (32x6,5) cm; 01 dao cán gỗ, kích thước (33x5) cm, lưỡi dao có 01 cạnh bén, kích thước (20x5) cm; 01 dao cán gỗ (cán dài), lưỡi có 01 cạnh bén kích thước (68x4,8)cm, lưỡi kích thước (20x4,8)cm; 01 dao cán sắt, lưỡi có 01 cạnh bén, kích thước (43x4,5) cm, lưỡi kích thước (30x4,5) cm.

- 64 vỏ chai T tinh (vỏ chai bia Sài Gòn), mỗi chai kích thước (22,5x6) cm, trong đó có 08 chai được nhét mảnh vải ở miệng chai, bên trong chứa chất lỏng và các mảnh vỡ chai T tinh;

- 01 bật lửa màu xanh, kích thước (7,5x2x0,9)cm.

- 01 can nhựa loại 5 lít, kích thước (19,5x10)cm, cao 28 cm, bên trong chứa chất lỏng cao 9,5cm.

- 01 điện thoại iPhone 13 Promax, màu xanh, số IMEI 358538324811980 và 01 điện thoại di động Nokia model TA-1272, số IMEI 353159119144944, bên trong gắn 01 thẻ sim Vinaphone và 01 thẻ sim MobiFone.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo KMS-1182, số IMEI 861728043844277.

- 01 chiếc áo màu xanh đen, có phù hiệu “Cảnh sát cơ động” ở vai trái, phía sau vai áo bên phải có 01 vết rách dài khoảng 10 cm và 01 (một) áo công cụ hỗ trợ màu đen của lực lượng Cảnh sát cơ động, ở phần tem da quang phía trước áo có dòng chữ “POLICE” màu đỏ, phía sau có dòng chữ “CSCĐ” màu đỏ, tại phía sau phần vai áo và cầu vai bên phải có 01 vết rách dài khoảng 10 cm.

- Tiền Việt N: 10.000.000 đồng (bút lục: 187 -188, 351- 353)

Anh Nguyễn Minh NH và Huỳnh Công Minh bị bị can Lê Thành Vàng dùng dao chém gây thương tích, anh NH và anh Minh đều có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định thương tích của anh Nguyễn Minh NH và Huỳnh Công Minh (bút lục: 116- 117, 240- 243)

Theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 457/KLTTCT-TTPYCT ngày 01/8/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố C, kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Minh NH:

- Vết thương mặt sau cổ tay phải hiện tại đã lành sẹo, không ảnh hưởng chức năng.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Minh NH tại thời điểm giám định là: 01% . Cơ chế hình thành vết thương: do vật sắc gây ra (bút lục: 118- 119).

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 458/KLTTCT-TTPYCT ngày 01/8/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố C, kết luận đối với thương tích của anh Huỳnh Công Minh:

- Vết thương vùng vai phải gây rách gân cơ trên vai và cơ delta, gãy không hoàn toàn xương (nứt xương) bả vai phải đã được phẫu thuật khâu gân cơ, khâu xương. Hiện tại vết thương đã lành sẹo, vị trí nứt xương đang can liền, không ảnh hưởng chức năng.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Công Minh tại thời điểm giám định là: 05%. Cơ chế hình thành vết thương: do vật sắc gây ra (bút lục: 120 -121).

Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Thị S khai nhận do bị ảnh hưởng từ việc thu hồi đất nhưng không đồng ý với mức đền bù nên muốn kéo dài thời gian giao đất, khiếu nại đến cơ quan cấp trên. Các bị can Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị Ngọc T, Lê Thành Vàng, Lê Thành E và Trần Thị Ngọc H không bị ảnh hưởng quyền lợi từ việc thu hồi đất nhưng vì muốn giúp bị can Nguyễn Hoàng N đòi thêm tiền bù và nên tái định cư nên đã đến địa điểm bị cưỡng chế. Khi Đoàn Cưỡng chế đến thực hiện việc cưỡng chế, do không được đáp ứng những đòi hỏi đặt ra, các bị can đã dùng những lời nói thô tục xúc phạm lực lượng làm nhiệm vụ, dùng vỏ chai T tinh, dao, bình gas cùng những vật dụng có sẵn trong gia đình và làm bom xăng để đe dọa lực lượng làm nhiệm vụ; 03 bị can N, Vàng và T trực tiếp ném vỏ chai T tinh vào lực lượng cưỡng chế, riêng bị can Lê Thành Vàng còn thừa nhận đã dùng dao chém gây thương tích đối với 02 chiến sĩ Cảnh sát cơ động.

Đối với những đối tượng có mặt tại khu vực cưỡng chế gồm: Nguyễn Thị Ngọc Ng, Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Thị TH, Triệu Thế V, Đặng Văn Đ, Cao Hoàng T và Bùi Văn G, đã được Trưởng ban cưỡng chế thông báo, yêu cầu rời khỏi địa điểm bị cưỡng chế nhưng không chấp hành vẫn ở lại địa điểm bị cưỡng chế, xét thấy hành vi nêu trên của các đối tượng trên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi chống người thi hành công vụ. Do đó, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu có liên quan đến hành vi vi phạm của những người nêu trên đến Công an quận N xử lý vi phạm hành chính về hành vi “*Cản trở người thi hành công vụ theo quy định của pháp luật*” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ (bút lục: 394- 395).

Về trách nhiệm mất dân sự: Đoàn cưỡng chế không bị thiệt hại về tài sản nên Cơ quan điều tra không đề cập đến trách nhiệm bồi thường đối với các bị can. Đối với thương tích do bị can Lê Thành Vàng gây ra, anh Nguyễn Minh NH không yêu cầu bồi thường thiệt hại; anh Huỳnh Công Minh đã nhận 13.000.000 đồng do bị can T (vợ bị can Vàng) bồi thường, anh Minh yêu cầu bị can Lê Thành Vàng bồi thường thêm 40.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị can Nguyễn Hoàng N, Lê Thành Vàng, Nguyễn Thị S, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị Ngọc T, Lê Thành E và Trần Thị Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về nH tH: các bị can chưa có tiền án, tiền sự.

Cáo trạng số 182/VKSNK ngày 05/9/2023 của Viện kiểm sát nH dân quận N truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Thị S, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị Ngọc T, Lê Thành E, Trần Thị Ngọc H về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự;

Lê Thành Vàng về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

Ý kiến của Kiểm sát viên: Lời thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra. Bị cáo N và Êm chế tạo bom xăng và chuẩn bị các công cụ khác để chống đối Đoàn cưỡng chế; bị cáo B, T, H,

Vàng không bị ảnh hưởng trong việc thu hồi đất nhưng rất tích cực trong việc chống đối những người thi hành công vụ. Đối với bị cáo Vàng, ngoài hành vi Chống người thi hành công vụ, bị cáo còn dùng dao chém gây thương tích cho anh Minh và anh NH. Nên cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo làm mất an ninh xã hội, gây cản trở và xâm phạm trực tiếp cho những người thi hành công vụ, nên cần có mức hình phạt nghiêm để răn đe và giáo dục chung trong cộng đồng xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ, xét về nH tH các bị cáo chưa tiền án, tiền sự, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo S, B có người chị ruột là liệt sĩ (bị cáo N và T có dì ruột là liệt sĩ); cha bị cáo Vàng và Êm là thương binh; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết tại điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Vàng còn phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134, Điều 55 Bộ luật hình sự. Áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo S, B, T và H.

#### Xử phạt:

1/ Nguyễn Hoàng N từ 1 năm 06 tháng – 02 năm tù. Thời hạn phạt tù của Nguyễn Hoàng N được tính từ ngày 11/5/2023;

2/ Lê Thành Vàng từ 01 năm – 01 năm 06 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ; từ 01 năm – 01 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt, bị cáo phải chấp hành chung của hai tội trên từ 02-03 năm tù.

Thời hạn phạt tù của Lê Thành Vàng được tính từ ngày 12/5/2023;

3/ Lê Thành E từ 01 năm – 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù của Lê Thành E được tính từ ngày các bị cáo chấp hành án.

4/ Nguyễn Thị S từ 01 năm 06 tháng – 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 3 - 4 năm;

5/ Nguyễn Thị B từ 01 đến 01 năm 06 tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 2-3 năm;

6/ Nguyễn Thị Ngọc T từ 01 đến 01 năm 06 tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 2-3 năm;

7/ Trần Thị Ngọc H từ 01 đến 01 năm 06 tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 2-3 năm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật dụng linh tinh thu giữ trong vụ án (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2023).

Tịch thu sung công 01 thùng loa hiệu Ariying, kích thước (34x24)cm, cao 56cm, kèm micro; điện thoại Iphone 13 Promax, màu xanh, số IMEI 358538324811980; điện thoại di động Nokia model TA-1272, số IMEI353159119144944, bên trong gắn 01 thẻ sim Vinaphone và 01 thẻ sim MobiFone và điện thoại di động Oppo KMS-1182, số IMEI861728043844277 (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2023 – BL448).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T nộp 10.000.000 đồng (theo Biên lai thu số 1272 ngày 06/9/2023) để bồi thường cho anh Minh, nên ghi nhận và ghi nhận việc anh Minh và bị cáo Vàng thỏa thuận và thống nhất bồi thường thêm cho anh Minh số tiền 30.000.000 đồng.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Về hành vi, quyết định tố tụng* của cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nH dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Về hành vi phạm tội,* các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra.

Dự án phát triển thành phố C và tăng khả năng thích ứng của đô thị - hạng mục Công trình xây dựng hạ tầng cơ sở khu tái định cư An Bình, phường An Bình, quận N, thành phố C được tiến hành thực hiện và đã bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ dân có đất bị thu hồi.

Đa số các hộ dân nằm trong quy hoạch, giải tỏa đều chấp hành tốt chính sách của nhà nước. Tuy nhiên, hộ ông Nguyễn Việt Hùng (Nguyễn Hoàng N) không chấp hành; có thái độ, lời nói và hành vi chống đối Đoàn cưỡng chế trong thi hành nhiệm vụ. Đoàn cưỡng chế tiến hành vận động, tuyên truyền, yêu cầu các đối tượng chống đối và những người không có liên quan rời khỏi phần đất bị cưỡng chế, nhưng các đối tượng không chấp hành mà tiếp tục đe dọa dùng vũ lực và chuẩn bị công cụ, hung khí chống đối, cản trở, thậm chí tấn công những người thi hành công vụ.

Nguyễn Hoàng N và Lê Thành E chế tạo bom xăng để chống đối đoàn người cưỡng chế, đồng thời sử dụng bình xăng, dao tấn công lực lượng cưỡng chế.

Nguyễn Thị S nhất quyết không giao đất, lớn tiếng đe dọa, cầm dao và dùng vỏ chai bia chống đối người thi hành công vụ.

Nguyễn Thị B dùng xăng đổ từ bên trong cửa rào ra bên ngoài và dùng lời nói kích động: “*Thằng nào vô tạt xăng rồi thấy điều thuốc, cho nó cháy chết mẹ nó luôn*” và còn dùng dao mác đưa lên, nói: “*Đây cây mác đây, liều mạng rồi*”.

Lê Thành Vàng, Nguyễn Thị Ngọc T và Lê Thành E đứng chặn ở cửa rào, gom vỏ chai T tinh để ngay cửa rào, nhiều lần lớn tiếng thách thức, đe dọa dùng vũ lực chống đối đoàn cưỡng chế.

Đối với Trần Thị Ngọc H, không có liên quan gì nhưng có thái độ chống đối không chịu rời khỏi chỗ ở nhờ khi đoàn cưỡng chế đến làm việc, kích động kêu không giao đất và dùng lời lẽ xúc phạm những người thi hành công vụ và cầm hung khí (cây kim loại dài khoảng 40-50 cm) và lớn tiếng chỉ trích, thách thức đoàn cưỡng chế. Khi lực lượng cưỡng chế vào được bên trong, thì N và Vàng dùng vỏ chai đã chuẩn bị sẵn ném vào đoàn cưỡng chế. Đồng thời, Vàng còn dùng dao chém gây thương tích anh Huỳnh Công Minh và Nguyễn Minh NH.

Qua kết quả giám định, Vàng đã gây ra thương tích cho anh NH là 1% (vết thương ở mặt sau cổ tay (P); gây thương tích cho anh Minh là 5% (vết thương ở vùng vai (P) gây rách gân cơ trên vai và cơ delta, gãy không hoàn toàn xương (nứt xương) bả vai (P).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự địa phương, chống đối, cản trở những người thi hành công vụ, nhất là chống đối chính sách của nhà nước về phát triển, quy hoạch đô thị tại trung tâm thành phố C.

Hành vi cùng đồng bọn đã chuẩn bị công cụ, hung khí, đe dọa, dùng vũ lực chống đối lực lượng thi hành nhiệm vụ, nhằm cản trở việc cưỡng chế thu hồi đất do Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Thị S, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị Ngọc T, Lê Thành E, Lê Thành Vàng và Trần Thị Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Lê Thành Vàng có thái độ chống đối đến cùng, bị cáo còn dùng hung khí nguy hiểm (dao) chém nhiều nhát vào những người thi hành công vụ, cụ thể là gây thương tích cho anh Huỳnh Công Minh và Nguyễn Minh NH. Do đó, Vàng phải chịu trách nhiệm về hành vi “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là xem thường pháp luật, chống đối chính sách của nhà nước, gây cản trở, khó khăn cho những người thi hành công vụ, làm chấn động hoang mang trong quần chúng nH dân. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm để chấn hưng tình hình an ninh trật tự xã hội, nhất là tình hình trật tự tại địa phương; phải xử lý nghiêm thì chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước mới thực sự đi vào đời sống xã hội. Nên Viện kiểm sát đề nghị cho các bị cáo S, B, T và H hưởng án treo là không đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo nói riêng và đối với cộng đồng xã hội nói chung. Tuy nhiên, có xem xét cân nhắc giảm nhẹ phần nào cho các bị cáo.

*Về tình tiết giảm nhẹ:* Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T (vợ bị cáo Vàng) đã bồi thường cho anh Minh số tiền 13.000.000 đồng (anh Minh mới nhận được 3.000.000 đồng), nên không thể vận dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Vàng.

Kiểm sát viên vận dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo S, B, N, T, Vàng và Êm do gia đình các bị cáo này có công cách mạng (bị cáo S và B có người chị ruột là liệt sĩ, bị cáo N và T có dì ruột là liệt sĩ; bị cáo Vàng và Êm có người cha là thương binh). Tuy nhiên, đó là lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, trong hồ sơ vụ án không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện tH nH của các bị cáo trên là liệt sĩ hoặc thương binh, nên không thể vận dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo S, B, N, T, Vàng và Êm.

*Về tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

*Về xử lý vật chứng:* Cần tịch thu tiêu hủy các tang vật linh tinh như sau:

01 bình gas loại 13 kg; 01 bình gas loại 12 kg; 01 bật lửa màu xanh, kích thước (7,5x2x0,9)cm; 01 cây dao cán gỗ kích thước (32/6)cm, lưỡi dao có một cạnh bén, kích thước lưỡi (20x5)cm; 01 cây dao cán gỗ kích thước (49,5x6,5)cm, lưỡi sắt có cạnh bén, kích thước lưỡi (32x6,5)cm; 01 cây dao cán dài bằng gỗ kích thước (68x4,8)cm, lưỡi sắt có 01 cạnh bén, kích thước lưỡi (20x4,8)cm; 01 dao cán sắt, kích thước (43x4,5)cm, lưỡi có 01 cạnh bén, kích thước lưỡi (30x4,5)cm; 01 cây dao cán gỗ kích thước (47x7)cm, lưỡi sắt có 1 cạnh bén, kích thước lưỡi (31x7)cm; 01 cây dao cán gỗ kích thước (40x8)cm, lưỡi có 1 cạnh bén, kích thước lưỡi (30x8)cm; 01 búa đầu trụ, đầu bằng sắt, kích thước (15x5,5x5,4)cm, cán gỗ kích thước (48,5x4)cm; búa lưỡi bén bằng sắt cán gỗ, kích thước cán (37x4,5)cm, kích thước đầu búa (12x7x3)cm; thanh gỗ tre dài có đầu gắn 02 thanh sắt nhọn, kích thước (235x3)cm, đầu nhọn, kích thước (21x0,4)cm; thanh kim loại dài có đầu gắn móc sắt kích thước (288x2)cm, đầu gắn móc sắt kích thước (40x1)cm; thanh sắt dài 61cm, đường kính 02 cm; thanh sắt dài 71cm, đường kính 01 cm; thanh sắt dài 61cm, đường kính 1,6cm; thanh sắt dài 77cm, đường kính 01 cm; thanh sắt dài 67cm, đường kính 01 cm; thanh kim loại dài tròn có 01 đầu dẹp, kích thước dài 89cm, đường kính 2,5cm, đầu dẹp rộng 06cm; 56 vỏ chai T tinh (vỏ chai bia hiệu Sài Gòn), miếng chai có kích thước (22,5x6)cm (cao 22,5cm, đường kính đáy 06cm) và nhiều mảnh vỡ chai T tinh; 08 chai T tinh chứa dung dịch loãng có mùi xăng; 01 can nhựa (loại 5 lít) hiệu AQUAFINA, kích thước (13,5x13,5)cm, cao 35cm, bên trong chứa chất lỏng màu xanh cao 15,5cm; 01 bình xịt màu vàng bằng nhựa, kích thước (12x12)cm, cao 29cm, bên trong chứa chất lỏng màu xanh cao 14,4cm; 01 can nhựa loại 10 lít hiệu AQUAFINA, kích thước (25x12)cm, cao 32cm, bên trong chứa chất lỏng màu xanh cao 13,5cm; 01 can nhựa loại 5 lít, kích thước (19,5x10)cm, cao 28cm, bên trong chứa chất lỏng cao 9,5cm; 01 áo màu xanh đen, có phù hiệu “Cảnh sát cơ động” ở vai trái, phía sau vai áo bên phải có 01 vết rách dài khoảng 10cm; 01 áo công vụ hỗ trợ

màu xanh đen của lực lượng Cảnh sát cơ động, ở phần tem dạ quang phía trước áo có dòng chữ POLICE màu đỏ, phía sau có dòng chữ CSCĐ màu đỏ, tại phía sau phần vai áo và cầu vai bên phải có vết rách dài khoảng 10 cm (của Huỳnh Công Minh);

Tịch thu sung công đối với các tang vật liên quan đến vụ án, gồm:

Thùng loa hiệu Ariying, kích thước (34x24)cm, cao 56cm, kèm micro;

Điện thoại Iphone 13 Promax, màu xanh, số IMEI 358538324811980 (thu giữ của N) và điện thoại di động Oppo KMS-1182, số IMEI861728043844277 - thu giữ của Vàng (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2023 – BL448).

+ Trả lại bị cáo N điện thoại di động Nokia model TA-1272, số IMEI353159119144944, bên trong gắn 01 thẻ sim Vinaphone và 01 thẻ sim MobiFone (do không liên quan đến vụ án).

*Về trách nhiệm dân sự:*

Anh Nguyễn Minh NH không yêu cầu bồi nên không xem xét giải quyết.

Ghi nhận việc anh Huỳnh Công Minh đã nhận số tiền 3.000.000 đồng (do bị cáo T nộp) và anh Minh sẽ được nhận số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố C (theo Biên lai thu số 1272 ngày 06/9/2023). Ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh Minh và bị cáo Vàng, bị cáo Vàng phải bồi thường thêm cho anh Minh số tiền 30.000.000 đồng.

*Về án phí hình sự sơ thẩm:* Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bị cáo Vàng không phải chịu.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ:* Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Thị S, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị Ngọc T, Lê Thành E, Trần Thị Ngọc H;

Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Lê Thành Vàng.

*Tuyên bố:* Các bị cáo Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Thị S, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị Ngọc T, Lê Thành E, Trần Thị Ngọc H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Bị cáo Lê Thành Vàng phạm tội “Chống người thi hành công vụ” và tội “Cố ý gây thương tích”.

*Xử phạt:*

1/ Nguyễn Hoàng N 01 năm 06 tháng tù (Một năm S tháng). Thời hạn phạt tù của bị cáo N được tính từ ngày 11/5/2023;

2/ Lê Thành Vàng 01 (Một) năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ” và 01 năm (Một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội trên, bị cáo Vàng phải chấp hành là 02 (Hai) năm tù. Thời hạn phạt tù của bị cáo Vàng được tính từ ngày 12/5/2023;

3/ Lê Thành E từ 01 (Một) năm tù.

4/ Nguyễn Thị S 05 (Năm) tháng tù;

5/ Nguyễn Thị B 05 (Năm) tháng tù;

6/ Nguyễn Thị Ngọc T 05 (Năm) tháng tù;

7/ Trần Thị Ngọc H 05 (Năm) tháng tù.

Thời hạn phạt tù của bị cáo S, B, T, Êm và H được tính từ ngày các bị cáo chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật dụng linh tinh như sau:

01 bình gas loại 13 kg; 01 bình gas loại 12 kg; 01 bật lửa màu xanh, kích thước (7,5x2x0,9)cm; 01 cây dao cán gỗ kích thước (32/6)cm, lưỡi dao có một cạnh bén, kích thước lưỡi (20x5)cm; 01 cây dao cán gỗ kích thước (49,5x6,5)cm, lưỡi sắt có cạnh bén, kích thước lưỡi (32x6,5)cm; 01 cây dao cán dài bằng gỗ kích thước (68x4,8)cm, lưỡi sắt có 01 cạnh bén, kích thước lưỡi (20x4,8)cm; 01 dao cán sắt, kích thước (43x4,5)cm, lưỡi có 01 cạnh bén, kích thước lưỡi (30x4,5)cm; 01 cây dao cán gỗ kích thước (47x7)cm, lưỡi sắt có 1 cạnh bén, kích thước lưỡi (31x7)cm; 01 cây dao cán gỗ kích thước (40x8)cm, lưỡi có 1 cạnh bén, kích thước lưỡi (30x8)cm; 01 búa đầu trụ, đầu bằng sắt, kích thước (15x5,5x5,4)cm, cán gỗ kích thước (48,5x4)cm; búa lưỡi bén bằng sắt cán gỗ, kích thước cán (37x4,5)cm, kích thước đầu búa (12x7x3)cm; thanh gỗ tre dài có đầu gắn 02 thanh sắt nhọn, kích thước (235x3)cm, đầu nhọn, kích thước (21x0,4)cm; thanh kim loại dài có đầu gắn móc sắt kích thước (288x2)cm, đầu gắn móc sắt kích thước (40x1)cm; thanh sắt dài 61cm, đường kính 02 cm; thanh sắt dài 71cm, đường kính 01 cm; thanh sắt dài 61cm, đường kính 1,6cm; thanh sắt dài 77cm, đường kính 01 cm; thanh sắt dài 67cm, đường kính 01 cm; thanh kim loại dài tròn có 01 đầu dẹp, kích thước dài 89cm, đường kính 2,5cm, đầu dẹp rộng 06cm; 56 vỏ chai T tinh (vỏ chai bia hiệu Sài Gòn), miếng chai có kích thước (22,5x6)cm (cao 22,5cm, đường kính đáy 06cm) và nhiều mảnh vỡ chai T tinh; 08 chai T tinh chứa dung dịch loãng có mùi xăng; 01 can nhựa (loại 5 lít) hiệu AQUAFINA, kích thước (13,5x13,5)cm, cao 35cm, bên trong chứa chất lỏng màu xanh cao 15,5cm; 01 bình xịt màu vàng bằng nhựa, kích thước (12x12)cm, cao 29cm, bên trong chứa chất lỏng màu xanh cao 14,4cm; 01 can nhựa loại 10 lít hiệu AQUAFINA, kích thước (25x12)cm, cao 32cm, bên trong chứa chất lỏng màu xanh

cao 13,5cm; 01 can nhựa loại 5 lít, kích thước (19,5x10)cm, cao 28cm, bên trong chứa chất lỏng cao 9,5cm; 01 áo màu xanh đen, có phù hiệu “Cảnh sát cơ động” ở vai trái, phía sau vai áo bên phải có 01 vết rách dài khoảng 10cm; 01 áo công vụ hỗ trợ màu xanh đen của lực lượng Cảnh sát cơ động, ở phần tem dạ quang phía trước áo có dòng chữ POLICE màu đỏ, phía sau có dòng chữ CSCĐ màu đỏ, tại phía sau phần vai áo và cầu vai bên phải có vết rách dài khoảng 10 cm;

Tịch thu sung công:

Thùng loa hiệu Ariying, kích thước (34x24)cm, cao 56cm, kèm micro;

Điện thoại Iphone 13 Promax, màu xanh, số IMEI 358538324811980 (thu giữ của N) và điện thoại di động Oppo KMS-1182, số IMEI861728043844277 - thu giữ của Vàng (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2023 – BL448).

+ Trả lại bị cáo N điện thoại di động Nokia model TA-1272, số IMEI353159119144944, bên trong gắn 01 thẻ sim Vinaphone và 01 thẻ sim MobiFone (do không liên quan đến vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 587, 589, 590 Bộ luật dân sự.

Anh Nguyễn Minh NH không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Ghi nhận việc anh Huỳnh Công Minh đã nhận số tiền 3.000.000 đồng (do bị cáo T nộp) và anh Minh sẽ được nhận số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố C (theo Biên lai thu số 1272 ngày 06/9/2023).

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh Minh và bị cáo Vàng, bị cáo Vàng phải bồi thường thêm cho anh Minh số tiền 30.000.000 đồng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Vàng không phải chịu.

Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo và đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Toà án nH dân Tp. C;
- Viện kiểm sát nH dân Tp. C;
- Sở Tư pháp Tp. C;
- Viện kiểm sát nH dân Q. N;
- Chi cục THADS Q. N;
- Nhà tạm giữ Công an Q. N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ (15).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hồng Quân



